|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn  20/1/2023 | Dạy | Ngày | 31/01 | 31/01 |
| Tiết | 5 | 2 |
| Lớp | 9A | 9D |

**Tuần 21 - Tiết 102**

**KHỞI NGỮ**

**I/ MỤC TIÊU:** Qua tiết học, học sinh cần nắm được

**1/ Kiến thức:**

- Nhận biết đặc điểm khởi ngữ.

- Biết được công dụng của khởi ngữ.

**2/ Năng lực:**

- Năng lực chung: năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

- Năng lực chuyên biệt:

+ Năng lực sử dụng ngôn ngữ

**3/Phẩm chất**:

- Chăm học, có ý thức dùng khởi ngữ trong khi nói và viết.

**II. CHUẨN BỊ:**

1.GV: Bảng phụ ghi ví dụ

- Phương pháp: vấn đáp, giải thích, thuyết trình

- Kĩ thuật: động não.

2. HS: Chuẩn bị bài ở nhà

**III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC**

**A. Khởi động**

- Phương pháp: Nêu vấn đề

- Thời gian: 2 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THÀY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC – KN CẦN ĐẠT** |
| *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*  GV nêu yêu cầu :  ?Em hãy nêu những thành phần ko tham gia tạo nòng cốt câu trong TV mà em biết ?  *Bước 2: Thực hiện:*  - GV quan sát, tư vấn, gợi ý cho HS  *Bước 3: Báo cáo:*  - GV lắng nghe HS trả lời  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét và chuyển  ***GV giới thiệu:***  Tiếng Việt rất phong phú và đa dạng. Để tìm hiểu thêm về sự giàu đẹp của Tiếng Việt bài hôm nay chúng ta sẽ học một bộ phận của câu đó là khởi ngữ. | - HS hđ cá nhân và trao đổi trong bàn trả lời câu hỏi  - HS trình bày  - Nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe | **A. Khởi động**  Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới |

**B. Hình thành kiến thức**

- Phương pháp: vấn đáp, theo nhóm

- Thời gian: 18 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| I.1. GV hướng dẫn H tìm hiểu đặc điểm và công dụng KN  *Bước 1/ Chuyển giao nhiệm vụ:*  ? Đọc các ví dụ ? Xác định thành phần CN, VN của câu ?  ? Nêu vị trí, mối quan hệ giữa các từ in đậm với chủ ngữ hoặc vị ngữ trong các ví dụ?  *GV hướng dẫn học sinh tìm hiểu ví dụ theo nhóm, trong nhóm thảo luận theo bàn*  *- Thời gian: 5 phút*  -Nhóm 1: từ in đậm đứng trước CN, quan hệ trực tiếp vơí CN, nêu đối tượng được nhắc đến trong câu  Nhóm 2: đứng trước CN, quan hệ gián tiếp với VN, nêu đặc điểm của đối tượng  Nhóm 3: đứng trước CN, có quan hệ gián tiếp với VN, nêu lên đề tài đựơc nói đến trong câu.  *Bước 2: Thực hiện:*  - GV quan sát, tư vấn, gợi ý cho HS  *Bước 3: Báo cáo:*  - GV lắng nghe HS trả lời  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét, chốt kt và chuyển ý  ? Đứng trước các từ in đậm trong mỗi VD đó có thể thêm những quan hệ từ nào?  \*GVKL: Vậy phần in đậm ở câu đó là khởi ngữ.  I.2. Hướng dẫn học sinh rút ra ghi nhớ  ? Từ ví dụ phân tích, thế nào là khởi ngữ( đặc điểm, công dụng, cách nhận biết)?  GV chốt lại nội dung, ghi bảng  ? Đọc ghi nhớ trong SGK ?  ? Đặt câu có dùng khởi ngữ? Hoặc tìm trong các văn bản đã học một số câu có khởi ngữ?  GV: Nhận xét, chấm điểm miệng | -1 học sinh đọc ví dụ, các học sinh khác theo dõi ,  H tìm hiểu ví dụ theo 3 nhóm  - thời gian: 5 phút  Học sinh các nhóm phân tích ví dụ, nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe  - Độc lập thêm các quan hệ từ vào trước các từ in đậm  - Học sinh độc lập rút ra những nhận xét về khởi ngữ và ghe giáo viên chốt, ghi  - 1 Học sinh đọc ghi nhớ  - HĐ cá nhân đưa ra các ví dụ có dùng khởi ngữ | I. Đặc điểm và công dụng của khởi ngữ.  1. Xét ví dụ  a) Ví dụ a.: Còn anh,....  b) Ví dụ b: Giàu,...  c) Về các thể văn trong lĩnh vực văn nghệ....  -> Khởi ngữ  2. Ghi nhớ  - Khởi ngữ: là thành phần câu đứng trước CN để nêu lên đề tài được nói đếntrong câu  - Trước khởi ngữ có thể thêm các quan hệ từ : về, đối với... |

**C. Luyện** **tập.**

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích

- Kĩ thuật : động não

- Thời gian : 15 phút.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC CẦN ĐẠT** |
| II. Hướng dẫn học sinh luyện tập  *Bước 1/ Chuyển giao nhiệm vụ:*  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 1 ? (Tìm khởi ngữ ở các câu.)  ? Đọc và nêu yêu cầu của bài tập 2  *Bước 2/ Thực hiện:*  - GV quan sát, tư vấn, gợi ý cho HS  *Bước 3: Báo cáo:*  - GV lắng nghe HS trả lời  *Bước 4/ Đánh giá:*  *-* GV nhận xét và chốt KT  \*GV nhận xét tổng hợp. | -1 học sinh đọc và nêu yêu cầu bài tập 1  - Học sinh làm nhanh bài tập theo hoạt động cá nhân  -Học sinh đọc và làm nhanh bài tập  - Học sinh chữa bài cho học sinh tại bảng | **C. Luyện tập**  Bài 1/ 8  - Khởi ngữ  a) Điều này...  b) Đối với chúng mình...  c) Một mình...  d) Làm khí tượng...  Bài 2/ 8  Chuyển các từ in đậm thành khởi ngữ |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

- Phương pháp: Nêu vấn đề

- Thời gian: 8 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC – KN CẦN ĐẠT** |
| *Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:*  ? Viết đoạn văn ngắn từ 5 đến 7 câu giới thiệu tác giả Phạm Tiến Duật ( 9B); Thanh Hải( 9C), trong đoạn văn em có dùng KN  *Bước 2: Thực hiện:*  - GV quan sát, tư vấn, gợi ý cho HS  *Bước 3: Báo cáo:*  - GV lắng nghe HS trả lời  *Bước 4: Đánh giá:*  *-* GV nhận xét và chuyển  ? Yêu cầu học sinh nhận xét và sửa chữa. | - Độc lập viết đoạn văn vào vở.  - 1 Học sinh viết tại bảng  - Nhận xét và sửa chữa | **D. Vận dụng** |

**E. Tìm tòi, mở rộng**

- Phương pháp: Nêu vấn đề

- Thời gian: 2 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THÀY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **KIẾN THỨC – KN CẦN ĐẠT** |
| *Bước 1: Chuyển giao*  - Tìm đoạn văn, câu văn có dùng khởi ngữ trong văn bản: *Chiếc lược ngà*  - Học thuộc ghi nhớ  - Làm hoàn thành các bài tập.  - Chuẩn bị bài mới: Phép phân tích và tổng hợp  + Đọc các ví dụ và trả lời các câu hỏi.  *Bước 2: Thực hiện:*  - GV hướng HS làm ở nhà  *Bước 3: Báo cáo:*  - GV lắng nghe HS báo cáo ở tiết học sau  *Bước 4: Đánh giá:*  - Đánh giá nhận nhận phần chuẩn bị ở nhà của HS | - Học sinh thực hiện ở nhà và báo cáo ở tiết học sau | **E. Tìm tòi, mở rộng** |